

BÁO CÁO

Về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Sơn Tân
(Phục vụ Đoàn kiểm tra, giám sát)

Thực hiện Công văn số 496/UBND ngày 19/04/2025 của UBND huyện Sơn Tây về việc kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện;

Nay, UBND xã Sơn Tân báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện các Tiểu dự án, Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Căn cứ Điều 26 Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, UBND huyện, UBND xã đã thành lập Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Sơn Tân giai đoạn 2021 - 2025¹ gồm 18 thành viên, do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Quản lý xã², xác định rõ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý và thành viên Ban Quản lý; chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Ban Quản lý; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Quản lý để triển khai thực hiện và tham mưu triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, công nhận Ban phát triển các thôn giai đoạn 2021-2025³, mỗi thôn từ 7 đến 9 thành viên do đồng chí Bí thư Chi bộ thôn làm Trưởng ban⁴.

- UBND xã phân công Công chức Văn hóa - Xã hội làm công tác giảm nghèo giúp việc Ban quản lý cấp xã để thực hiện Chương trình⁵ theo điểm c, khoản 3, Điều 5 Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

¹ Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 23/3/2022; Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 05/9/2022; Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 11/10/2023; Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân;

² Quyết định số 01/QĐ-BQL ngày 05/9/2022 của Ban Quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xã Sơn Tân và đã được thay đổi thành Quyết định số 02/QĐ-BQLMTQG ngày 19/3/2024 của Ban Quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia xã;

³ Quyết định số 677/QĐ-UBND, Quyết định số 678/QĐ-UBND, Quyết định số 679/QĐ-UBND, Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân về việc công nhận Ban phát triển các thôn giai đoạn 2021-2025.

⁴ Thôn Tà Dô: 9 thành viên; thôn Bãi Mầu: 7 thành viên; thôn Ra Nhua: 7 thành viên; thôn Đắc Be: 7 thành viên.

⁵ Quyết định số 732/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND xã Sơn Tân.

- Để triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và của huyện, Ủy ban nhân dân xã Sơn Tân đã ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

** Kế hoạch thực hiện cho giai đoạn 2021 – 2025:*

+ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND xã Sơn Tân về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân giai đoạn 2021 -2025;

+ Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 19/9/2022 về việc thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã Sơn Tân;

+ Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 10/10/2022 về việc thực hiện Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Dự án 3, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Sơn Tân;

+ Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 31/10/2022 về việc thực hiện Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng trong Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân giai đoạn 2022 -2025;

+ Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 17/10/2022 về việc thực hiện Dự án 4 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân giai đoạn 2022 - 2025;

** Kế hoạch thực hiện trong năm 2023*

+ Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 13/02/2023 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2023.

+ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 08/6/2023 về việc thực hiện Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Dự án 3, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa xã Sơn Tân;

+ Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 08/6/2023 về việc thực hiện Tiểu dự án 2 của Dự án 3 “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023;

+ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 08/06/2023 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2023;

+ Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 02/6/2023 về việc thực hiện Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa xã Sơn Tân năm 2023;

** Kế hoạch thực hiện trong năm 2024*

+ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2024;

+ Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 11/3/2024 của UBND xã Sơn Tân về việc thực hiện Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa xã Sơn Tân năm 2024;

+ Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 5/4/2024 của UBND xã Sơn Tân về việc thực hiện Tiểu dự án 2 của Dự án 3 “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024;

+ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2024;

+ Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 5/4/2024 của UBND xã Sơn Tân tổ chức cuộc thi tổ chức GDNN trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2024;

+ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 5/4/2024 của UBND xã Sơn Tân về việc thực hiện Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2024;

+ Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 14/6/2024 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 7: Tổ chức đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực trong việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 tại địa bàn xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định;

+ Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 08/8/2024 của UBND xã Sơn Tân về Thực hiện Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Dự án 3, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Tân;

+ Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 20/9/2024 của UBND xã Sơn Tân về Thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 7: giám sát, đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2024;

** Kế hoạch thực hiện trong năm 2025*

+ Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/1/2025 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025;

+ Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 06/3/2025 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Tiểu Dự án 2 của Dự án 3 “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trên địa bàn xã Sơn Tân;

** Công tác quản lý thực hiện Chương trình*

- Ban Quản lý xã thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, huyện và trao đổi thông tin, tổ chức họp để bàn và tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2021-2025, kịp thời phổ biến cho Ban phát triển các thôn và nhân dân trong vùng hưởng lợi từ Chương trình.

- Ban quản lý xã thường xuyên phối hợp cùng Ban phát triển thôn trong việc tổ chức họp các hộ được hưởng lợi từ các dự án của Chương trình và trực tiếp giám sát các hộ gia đình trong việc thực hiện các dự án của Chương trình.

II. Tình hình và kết quả thực hiện dự án, tiểu dự án, tiểu dự án thuộc chương trình năm 2022-2024

1. Kết quả thực hiện các dự án

1.1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Nguồn vốn đầu tư công (năm 2021 - 2025)

** Năm 2022-2023:*

- Công trình Nước sinh hoạt tập trung KDC Đắc Leo (**do UBND xã chủ đầu tư**), phục vụ nước sinh hoạt cho 57 hộ người đồng bào dân tộc thiểu số/173 người (Trong đó: 17 hộ nghèo, 05 hộ cận nghèo). Tổng mức đầu tư: 1.501 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2022: 574,2 triệu đồng; vốn bố trí năm 2023: 887,3 triệu đồng, đã giải ngân đến thời điểm báo cáo: 1.461,5 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%. Công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Công trình: Nước sinh hoạt thôn Ra Nhua “Giếng khoang” (**do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Sơn Tây làm chủ đầu tư**). Tổng mức đầu tư: 3.002 triệu đồng, phục vụ nhu cầu nước sinh hoạt cho 63 hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số, trong đó: 11 hộ nghèo/35 nhân khẩu. Công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Công trình: Đường Sơn Tân - Sơn Mùa “ĐH.86” (**do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Sơn Tây làm chủ đầu tư**). Tổng mức đầu tư: 53.215 triệu đồng, chiều dài tuyến đường L= 7.000 m phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa cho nhân dân trên địa bàn huyện Sơn Tây nói chung, trên địa bàn xã Sơn Tân, xã Sơn Mùa nói riêng và các vùng lân cận. Hiện nay còn một số vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

** Năm 2023-2024:*

Công trình: Khu trung tâm Thể dục thể thao xã Sơn Tân (**do BQL DA ĐTXD&PTQĐ huyện làm chủ đầu tư**). Tổng vốn đầu tư: 4.502,3 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách Trung ương: 3.915 triệu đồng, Ngân sách địa phương: 587,25 triệu đồng) quy mô đầu tư 01 ha phục vụ nhu cầu thể dục thể thao cho toàn thể Nhân dân thời gian thực hiện công trình từ năm 2023-2025. Hiện nay, BQL DA ĐTXD&PTQĐ huyện đang triển khai đấu thầu gói thầu: Thi công xây dựng công trình.

* Năm 2025: UBND xã không được phân bổ vốn đầu tư công.

b) Nguồn vốn sự nghiệp:

- Năm 2022 kéo dài qua năm 2023: Duy tu bảo dưỡng công trình: Sửa chữa Đập Ra Nhua (**do UBND xã làm chủ đầu tư**) với tổng mức đầu tư: 209 triệu; trong đó: ngân sách trung ương 190 triệu, ngân sách tỉnh 19 triệu đồng, phục vụ tưới tiêu 2,15 ha đất chuyên trồng lúa nước, số hộ hưởng lợi 14 hộ người dân tộc thiểu số “có 05 hộ nghèo/12 người”. Đã giải ngân 208,88 triệu đồng, đạt tỷ lệ 99,94%.

- Năm 2023: Duy tu bảo dưỡng công trình: Nhà sinh hoạt cộng đồng KDC Ngọc Răng (**do UBND xã làm chủ đầu tư**) với tổng mức đầu tư: 632,5 triệu; trong đó: ngân sách trung ương 550 triệu, ngân sách tỉnh 55 triệu đồng và ngân sách huyện 27,5 triệu đồng, phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, hội họp cho 42 hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số “có 01 hộ nghèo/6 nhân khẩu). Đã giải ngân 586,92 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100%.

- Năm 2024: Duy tu, bảo dưỡng nước sinh hoạt Long Tin - Nước Vưong (**do UBND xã làm chủ đầu tư**), tổng mức đầu tư: 649 triệu đồng (*Trong đó: Ngân sách trung ương: 590 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 59 triệu đồng*), phục vụ nhu cầu cấp nước sinh hoạt cho 59 hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số ở hai khu dân cư Long Tin và Nước Vưon “có 17 hộ nghèo/57 nhân khẩu”. Hiện nay, Công trình đang thi công dự kiến thời gian hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng vào ngày 30/5/2025.

- Năm 2024: Theo Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND huyện Sơn Tây (*điều chỉnh năm 2022, 2023 và 2024 để thực hiện Dự án 1 - Tiểu dự án 1 - Hoạt động 1*) với tổng kinh phí thực hiện là 1.430 triệu đồng, UBND xã trình HĐND xã xin ý kiến thống nhất thực hiện lập Dự toán duy tu, bảo dưỡng 15 công trình hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn xã⁶. Hiện nay 15 công trình đã tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Dự kiến đến ngày 15/5/2025 tiến độ giải ngân vốn 100% kế hoạch.

1.2. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: năm 2022 và năm 2023 UBND xã không trực tiếp thực hiện Dự án 2.

- Năm 2024 chuyển sang thực hiện năm 2025: UBND xã được bố trí vốn là 528 triệu đồng (**Trong đó: Ngân sách Trung ương 480 triệu đồng, ngân sách tỉnh 48 triệu đồng**). Dự kiến thực hiện nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng: Chăn nuôi Bò sinh sản tại KDC Nước Vưon, thôn Tà Đô với số hộ tham gia 12 hộ (*Trong đó: 09 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ $\geq 75\%$; 01 hộ cận*

⁶ Duy tu, bảo dưỡng các công trình: 1. Nước sinh hoạt xóm ông Điếp, 2. Nước sinh hoạt Ngọc Tang, thôn Đăk Be, 3. Nước sinh hoạt xóm ông Lát, 4. Nước sinh hoạt xóm Ca Mang (KDC Ka Mang 2), 5. Nước sinh hoạt tập trung khu dân cư Pơ Ry, 6. Kênh mương cánh đồng Mang Rĩa, 7. Đập Ra Nhua, 8. Nhà văn hoá thôn Tà Đô, 9. Hệ thống thoát nước Trường Mầm non xã Sơn Tân (Điểm trường thôn Tà Đô), 10. Sân nền Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Sơn Tân (Điểm trường thôn Tà Đô), 11. Tường rào + Cổng ngõ Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Sơn Tân (Cơ sở 1), 12. 02 Phòng học Trường Mầm non Sơn Tân (Điểm trường chính), 13. Đài truyền thanh xã, 14. Hệ thống thoát nước Đường vào khu dân cư Y Lách, thôn Tà Đô, 15. Nhà công vụ Trường PTDTBT Tiểu học và THCS Sơn Tân (Cơ sở 2).

nghèo, chiếm tỷ lệ 8,3%, 02 hộ thoát nghèo dưới 36 tháng, chiếm tỷ lệ 16,7%; hộ là người dân tộc thiểu số chiếm 100%). Hiện nay, đại diện nhóm hộ đã ký kết hợp đồng với Đơn vị cung ứng giống dự kiến nhận con giống vào ngày 10/5/2025. Dự kiến đến 30/5/2025 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.

1.3. Dự án 3. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng:

a) Tiểu dự án 1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

- Kế hoạch vốn năm 2022: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: UBND xã triển khai thực hiện dự án Nuôi dê do cộng đồng thực hiện với tổng kế hoạch vốn: 173 triệu đồng cho 06 hộ. Đã giải ngân 100% kế hoạch vốn.

- Kế hoạch vốn năm 2023: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp: Thực hiện Dự án Chăn nuôi Bò sinh sản tại thôn Ra Nhua và thôn Tà Đô. Đã giải ngân 100% kế hoạch vốn.

- Năm 2024 chuyển sang thực hiện năm 2025: UBND xã được bố trí vốn là 385 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách Trung ương 350 triệu đồng, ngân sách tỉnh 35 triệu đồng nguồn vốn theo Quyết định số 1901/QĐ-UBND ngày 23/10/2024 của UBND huyện Sơn Tây), UBND xã triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất Cộng đồng: Chăn nuôi Bò sinh sản tại KDC Long Tin, thôn Tà Đô với số hộ tham gia 09 hộ (Trong đó: 08 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ $\geq 88,89\%$; 01 hộ thoát nghèo dưới 36 tháng, chiếm tỷ lệ 11,1%; hộ là người dân tộc thiểu số chiếm 100%). Hiện nay, đại diện nhóm hộ đã ký kết hợp đồng với Đơn vị cung ứng giống dự kiến nhận con giống vào ngày 10/5/2025. Dự kiến đến 30/5/2025 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.

- Tiểu dự án 2. Cải thiện dinh dưỡng

+ Tổng kinh phí: Từ năm 2022 đến nay do Phòng Y tế huyện quản lý.

* Về nguồn kinh phí đến thời điểm 4/2025 trạm nhận 10.120.000 đồng (**Bảng chữ: Mười triệu một trăm hai mươi nghìn đồng**) số tiền này chi cân trả mỗi cháu cân được 10.000d/ cháu. Sau khi cân còn dư 1.490.000 đồng trạm đã làm việc với phòng Y tế để trả lại nhưng phòng Y tế chưa nhận lại.

+ Tăng cường việc tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo, vùng đặc biệt khó khăn.

+ Số trẻ dưới 5 tuổi được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng có 00 trẻ (Nhưng trẻ em dưới 5 tuổi nhận sản phẩm dinh dưỡng của chương trình Dân tộc thiểu số dự án 7 là 36 cháu có danh sách kèm theo).

+ Số bà mẹ có con dưới 5 tuổi và bà mẹ mang thai được tư vấn dinh dưỡng (chưa thực hiện).

+ Số phụ nữ có thai được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng có 23 (bổ sung viên sắt).

+ Số trẻ dưới 5 tuổi được theo dõi và quản lý suy dinh dưỡng cấp tính tại

cộng đồng có 17 trẻ.

+ Tăng cường hoạt động chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc cho trẻ học đường (trẻ từ trên 5 đến dưới 16 tuổi): Số trẻ được tư vấn dinh dưỡng, số trẻ suy dinh dưỡng được bổ sung đa vi chất dinh dưỡng có 178 trẻ.

* Về kinh phí mua sản phẩm dinh dưỡng cấp trạm chỉ nhận tổng số sản phẩm tình bằng gói được nhận từ phòng Y tế không có số tiền cụ thể (có chứng từ kèm theo).

1.4. Dự án 4 - Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn:

- Năm 2022: UBND xã không thực hiện Dự án 4;

- Năm 2023: UBND xã được UBND huyện phân bổ 25,3 triệu thuộc Tiểu dự án 1 - Dự án 4 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và 39 triệu thuộc Tiểu dự án 3 - Dự án 5 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để tổ chức cuộc thi Giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm; Trên cơ sở phân bổ vốn và hướng dẫn của UBND huyện, UBND xã đã tổ chức thi Giáo dục nghề nghiệp tại UBND xã và tham gia thi tại huyện; Cũng qua cuộc thi tìm hiểu giáo dục nghề nghiệp đã thu hút được cộng đồng tham gia và hưởng ứng. Đã giải ngân đạt tỉ lệ 100%.

- Năm 2024: UBND xã được bố trí vốn là 47,3 triệu đồng (**Trong đó: Ngân sách Trung ương 43 triệu đồng, ngân sách tỉnh 4,3 triệu đồng**). Thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 05/4/2024 của UBND xã Sơn Tân tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực tuyên truyền, tư vấn chính sách, pháp luật về học nghề, việc làm ở cơ sở và Tham gia thi tìm hiểu giáo dục nghề nghiệp tại huyện năm 2024.

1.5. Dự án 5. Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn

- Năm 2023: UBND xã được bố trí vốn là 660 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách Trung ương 600 triệu đồng, ngân sách tỉnh 60 triệu đồng; nội dung hỗ trợ nhà ở cho 20 hộ. Trong đó, 10 nhà xây mới và 10 nhà sửa chữa đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m² “3 cứng” “nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng” và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên. Trong 20 nhà hỗ trợ trên có 06 hộ chủ hộ là nữ; Các hộ trên điều là hộ nghèo thuộc diện dân tộc thiểu số. Đến nay đã hoàn thành 20 nhà, đã giải ngân 660 triệu đồng đạt tỉ lệ 100% kế hoạch vốn.

- Năm 2024: UBND xã được bố trí vốn là 1.134 triệu đồng (**Trong đó: Ngân sách Trung ương 960 triệu đồng, ngân sách tỉnh 96 triệu đồng, ngân sách huyện 78 triệu đồng**),

+ Đợt 1: hỗ trợ nhà ở cho 19 hộ (theo Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND huyện). Cụ thể: 17 nhà/17 hộ xây mới và 02 nhà sửa chữa đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m² “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên, UBND xã đã giải ngân 805 triệu đồng đạt tỉ lệ 100% kế hoạch vốn.

+ Đợt 2: hỗ trợ nhà ở cho 06 (theo Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND huyện). Cụ thể: 06 nhà/06 hộ xây mới đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m² “3 cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên, UBND xã đã thực hiện giải ngân 276 triệu đồng đạt tỉ lệ 100% kế hoạch vốn.

- Năm 2025: Chưa được bố trí vốn.

1.6. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

Đã cử cán bộ tham gia tập huấn các lớp về giảm nghèo thông tin do huyện, tỉnh mở theo quy định.

1.7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

Trong 2 năm 2022, 2023 UBND xã đã cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, hội nghị, tham quan, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao năng lực do các cấp tổ chức.

- Năm 2024: UBND xã được bố trí vốn là 82,5 triệu đồng (**Trong đó: Ngân sách Trung ương 75 triệu đồng, ngân sách tỉnh 7,5 triệu đồng**), UBND xã xây dựng Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 14/6/2024 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 7: Tổ chức đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực trong việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 tại địa bàn xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá.

- Năm 2023: UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 06/6/2023 của UBND xã Sơn Tân, tiến hành thành lập các đoàn kiểm tra tình hình cụ thể từng dự án, tiểu dự án đã triển khai, thực hiện trên địa bàn xã theo đúng quy định, đã giải ngân đạt tỉ lệ 100%.

- Năm 2024: UBND xã được bố trí vốn là 29,7 triệu đồng (**Trong đó: Ngân sách Trung ương 27 triệu đồng, ngân sách tỉnh 2,7 triệu đồng**), UBND xã xây dựng Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 01/4/2024 của UBND xã Sơn Tân thực hiện Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2024. Ban hành Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 20/9/2024 của UBND xã Sơn Tân về Thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án 7: giám sát, đánh giá Chương trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2024.

2. Kế hoạch giải ngân trong thời gian đến

2.1. Đối với nguồn vốn đầu tư công

Công trình, dự án do UBND xã làm Chủ đầu tư thuộc nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 đã thực hiện giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.

2.2. Đối với nguồn vốn sự nghiệp

Công trình, dự án do UBND xã làm Chủ đầu tư thuộc nguồn vốn sự nghiệp thực hiện giai đoạn 2021-2025. Dự kiến đến ngày 30/5/2025 thực hiện giải đạt 100% kế hoạch vốn.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

- Năm 2023: có 167 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 20,29%.
- Năm 2024 giảm còn: 133 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 16,14%.
- Năm 2025 theo chỉ tiêu trên giao giảm (96 hộ), còn 37 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 4,72%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo, lao động có việc làm: hàng năm tỷ lệ hộ nghèo được đào tạo tăng lên, cụ thể:
 - + Năm 2023: đã đào tạo cho 131 lao động.
 - + Năm 2024: đã đào tạo cho 220 lao động.
- 100% người thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo được nhà nước hỗ trợ BHYT theo quy định.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH GIẢM NGHÈO CHUNG

- Kết quả thực hiện tiêu chí quốc gia về Y tế theo quy định của Bộ Y tế; Trạm y tế xã Sơn Tân được công nhận là xã duy trì đạt tiêu chí Quốc gia về y tế. *(Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*. Hiện nay, một số chỉ tiêu về Tiêu chí Y tế chưa đạt chuẩn.
- Kết quả thực hiện nội dung: Cơ sở vật chất của trường mầm non hoặc tiểu học hoặc trung học cơ sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. ***(đã đạt)*** *(Tháng 12 năm 2023 trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và THCS Sơn Tân được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; Tháng 5/2024 trường Mầm non Sơn Tân được đoàn đánh giá ngoài kiểm tra và công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1).*
- Tỷ lệ phòng học kiên cố của nhà trẻ, lớp mẫu giáo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ***(đạt 100%)***.
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu: nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. ***(Chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định)***.
- Tỷ lệ hộ gia đình tiếp cận được nguồn nước hợp vệ sinh ***(đến nay đạt 80%)***.
- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh ***(đến nay 75%)***.
- Tỷ lệ Km đường trục xã, liên xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt

chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ Giao thông vận tải: Xã có 2 tuyến đường giao thương quan trọng chạy qua, kết nối liên huyện, liên xã là tuyến đường TL 623 và DH83 với tổng chiều dài hơn 16 km được cứng hóa 100%, đường trục xã với 6,2 km được cứng hóa 100%.

- Tỷ lệ km đường trục thôn, xóm được cứng hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ Giao thông vận tải: đường thôn 3,25 km đã cứng hóa 100%; đường ngõ, xóm 2,37 km đã cứng hóa 100%.

- Tỷ lệ Km đường trục chính nội đồng được cứng hóa, xe cơ giới đi lại thuận tiện đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ Giao thông vận tải: đường trục chính nội đồng vào các khu sản xuất 11,61 km đã cứng hóa được 2,086 km, tỉ lệ đạt 17,96%. Còn lại 9,524 km đường đất.

- Chính sách hỗ trợ giáo dục đào tạo:

- + Đã thực hiện "Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên" giai đoạn 2020-2030 là nhằm xóa bỏ phòng học tạm, phòng học xuống cấp..., đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh khi dạy và học. Nhằm đáp ứng nâng cao điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu dạy và học của nhà trường;

- + Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và THCS Sơn Tân đã được sửa chữa 12 phòng, xây dựng mới 5 phòng bán trú cho học sinh và 04 phòng bộ môn từng bước nâng cao chất lượng, đảm bảo điều kiện theo quy định.

- Chính sách y tế: các chính sách được triển khai kịp thời, hiệu quả. Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Chính phủ, các xã thuộc khu vực III đều được Nhà nước hỗ trợ đóng BHYT cho tất cả các đối tượng, theo đó đến nay 100% người dân trên địa bàn đều có thẻ bảo hiểm y tế để khám, chữa bệnh. Chính sách y tế chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện theo hướng: Ưu tiên giải quyết các vấn đề sức khỏe; tăng cường khả năng tiếp cận cũng như cung cấp dịch vụ y tế có chất lượng; giảm gánh nặng chi phí chăm sóc sức khỏe, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số; Hiện tại Trạm y tế xã có đầy đủ trang thiết bị đảm bảo cho công tác khám chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân.

- Chính sách tiền điện: cấp phát đảm bảo tiền điện cho hộ nghèo: năm 2023: đã cấp 167 hộ, với số tiền: 120.240.000 đồng.

- Chính sách vay vốn tín dụng ưu đãi, giải quyết việc làm, nước sạch,...

Hiện nay, các tổ tiết kiệm và vay vốn Ngân hàng CSXH phân bổ tại trụ sở UBND xã bố trí 01 điểm giao dịch, thực hiện các nghiệp vụ giải ngân cho vay, thu nợ, thu lãi, huy động tiền gửi tiết kiệm... phục vụ các đối tượng tại địa bàn *(tổ chức giao dịch định kỳ vào ngày 11 hàng tháng)*. Sự thuận lợi về phương thức vay vốn, địa điểm vay vốn, lãi suất ưu đãi đã giúp hoạt động tín dụng chính sách trở thành “điểm tựa” để người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn vươn lên phát triển kinh tế, giảm khó khăn trong cuộc sống.

Thời gian tới, UBND xã tiếp tục ưu tiên cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận nguồn vốn chính sách,

gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đảm bảo 100% hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách có nhu cầu và đủ điều kiện đều được vay vốn và tiếp cận các dịch vụ được cung cấp về các Chính sách vay vốn tín dụng ưu đãi, giải quyết việc làm, nước sạch,...

V. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những mặt đạt được của Chương trình và Dự án vẫn còn nhiều mặt hạn chế trong quá trình thực hiện như:

- Đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trên địa bàn xã, dù đã được các cấp quan tâm hỗ trợ kinh phí thực hiện, tuy nhiên số hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo được hưởng lợi từ dự án chưa nhận thức cao trong việc chăn nuôi, trồng trọt nên nguồn thu nhập chưa ổn định, việc thoát nghèo bền vững không thể thực hiện được trong gian ngắn hai hay ba năm đầu khi tham gia dự án.

- Trình độ năng lực của Công chức xã là có hạn, nên đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật thực hiện nguồn vốn đầu tư công trung hạn thì trong quá trình thuê đơn vị tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, chưa kịp thời nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn có liên quan dẫn đến một số trường hợp đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiếu sót việc lập kế hoạch duy tu, bảo dưỡng công trình sau khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng nên dẫn đến hàng năm không có cơ sở để bố trí kinh phí thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng theo quy định về quản lý dự án đầu tư, quản lý chất lượng công trình. Đối với nguồn vốn sự nghiệp thực hiện đầu tư xây dựng công trình thì hiện nay văn bản hướng dẫn từ các cấp chưa rõ ràng cụ thể nên UBND xã lúng túng trong việc lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu theo hình thức chỉ định thầu hay là đấu thầu dẫn đến chậm tiến độ triển khai thực hiện dự án.

- Cán bộ, công chức xã được phân công phụ trách Chương trình năng lực còn nhiều mặt hạn chế, văn bản hướng dẫn từ các cấp ban hành rất nhiều nhưng chưa nghiên cứu kỹ và nắm bắt được nội dung hướng dẫn của các cấp dẫn đến việc tham mưu xây dựng các Kế hoạch triển khai thực hiện các Tiểu dự án, Dự án còn chậm nội dung chưa cụ thể; việc thẩm định dự án của các cơ quan chuyên môn cấp huyện còn nhiều bất cập dẫn đến Dự án chậm phê duyệt ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ giải ngân vốn.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, địa phương luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của UBND huyện, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện, các phòng, ban, ngành huyện, nhất là các cơ quan Thường trực của các Chương trình; sự đồng tình, ủng hộ của người dân; sự quyết tâm chính trị cao của Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, ban cán sự các thôn và cán bộ, công chức

xã.

2. Tồn tại

- Trong giai đoạn 2021-2025 là năm đầu tiên thực hiện chương trình nên một số văn bản hướng dẫn thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình của các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh còn chung chung, chưa chi tiết, cụ thể nên khó triển khai thực hiện và ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn theo quy định. Đặc biệt là đối với nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Tiểu dự án 1 – Dự án 3 và Dự án 5 dẫn đến địa phương gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được hưởng lợi từ Chương trình trên địa bàn xã chưa thật sự chú tâm chăm lo sản xuất để tạo ra nguồn thu nhập ổn định từng bước thoát nghèo, vẫn còn tư tưởng phải là hộ nghèo, hộ cận nghèo để được Nhà nước hỗ trợ.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Kính đề nghị UBND huyện xem xét sớm phân bổ kinh phí thực hiện Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để UBND xã có cơ sở tạm ứng kinh phí cho các hộ gia đình đã triển khai thi công xây dựng nhà trong quý I năm 2025.

- Đối với Tiểu dự án 2 “ Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Dự án 3, UBND xã đề xuất UBND huyện giao nguồn kinh phí này cho Trạm Y tế xã để triển khai thực hiện.

VIII. PHỤ LỤC BÁO CÁO

(Kèm theo các Biểu số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 11)

Trên đây là Báo cáo về tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã Sơn Tân. Kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng NN và MT huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên Đoàn kiểm tra, giám sát chương trình GNBV giai đoạn 2021-2025;
- Mặt trận và các Tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Ban phát triển các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Xuân Đạt

